TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÓC MÔN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 173/2024/HS-ST
Ngày: 30-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Mỹ Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Liên.

2. Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Như Oanh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Bà Phạm Thị Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 103/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 139/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2024; Quyết định Hoãn phiên tòa số: 107/2024/HSST-QĐ ngày 13 tháng 6 năm 2024 và Quyết định Hoãn phiên tòa số: 126/2024/HSST-QĐ ngày 09 tháng 7 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Phương T, sinh năm 1981; Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Nơi thường trú: I Ấp A, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 01/12; Nghề nghiệp: Chăn nuôi gà; Họ tên cha: Nguyễn Văn X, sinh năm 1934; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Thanh B1, sinh năm 1955; Bị cáo có vợ: Nguyễn Thị Lệ T1, sinh năm: 1986 và 02 con sinh năm 2018 và 2023; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 31/10/2023 đến ngày 07/11/2023 được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Ngày 05/12/2023 bị cáo bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Q bắt tạm giam theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số 236/LB-CQCSĐT-HS ngày 04/12/2023; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Thị Bé U, sinh năm 1975; Nơi sinh: tỉnh Long An; Giới tính: Nữ; Nơi thường trú: 68/9 Ấp B, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Nội trợ; Họ tên cha: Lê Văn B2, sinh năm 1948; Họ tên mẹ: Phạm Thị L, sinh năm 1950; Bị cáo có chồng là Trần Văn T2, sinh năm 1973 và 01 con, sinh năm 1997; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày

31/10/2023 đến ngày 07/11/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 30 phút, ngày 27/10/2023 Tổ công tác 363 Công an huyện Hóc Môn tuần tra đến trước nhà số D L, xã T, huyện H thì phát hiện Nguyễn Phương T điều khiển xe máy biển số 50N2-315.67 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra điện thoại di động của Nguyễn Phương T có tin nhắn mạng Zalo đánh bạc dưới hình thức mua bán số đề nên bàn giao Cơ quan CSĐT công an huyện Hóc Môn.

Tiến hành làm việc Nguyễn Phương T khai nhận:

T tham gia đánh bạc dưới hình thức mua số đề qua mạng Zalo với Lê Thị Bé U. T sử dụng nick tên "P" nhắn tin với nick của Bé U là "N".

Khoảng 16 giờ 43 phút ngày 27/10/2023, T nhắn tin đánh bạc dưới hình thức ghi số đề cho U có nick "Ngoc Yên" với nội dung "Bl, mtr 1 dai gia lai, 272, 200n, 72, 300n" có nghĩa là bao lô đài miền Trung 1 đài Gia Lai ngày 27/10/2023, đặt cược con số 272, 200.000 đồng, số tiền đặt cược là 200.000 đồng x 17 lô x 0,78 (do trừ tiền huê hồng) = 2.652.000 đồng, tính chẵn là 2.700.000 đồng. Đặt cược con số 72, 300.000 đồng, số tiền đặt cược là 300.000 đồng x 18 lô x 0,78 (do trừ tiền huê hồng) = 4.212.000 đồng, tính chẵn là 4.200.000 đồng. Tổng số tiền T đánh bạc là 6.900.000 đồng (sáu triệu chín trăm ngàn đồng). Uyên nhắn tin lại "Ok", có nghĩa là đồng ý đánh bạc bán số đề cho T. Nhưng T chưa đưa tiền cho U, đợi sau khi có kết quả xổ số mới giao nhận tiền.

Theo kết quả xổ số miền Trung, đài Gia Lai ngày 27/10/2023 thì T trúng cược con số 72 tại lô xổ số thứ 16 tính từ trên xuống, số tiền trúng cược là 300.000 đồng x 70 = 21.000.000 đồng (hai mươi mốt triệu đồng). Trừ đi số tiền đặt cược 6.900.000 đồng, T thắng cược được số tiền 14.100.000 đồng. Như vậy số tiền dùng vào việc đánh bạc là 29.800.000 đồng.

Đến khoảng 17 giờ 43 phút ngày 27/10/2023, T tiếp tục nhắn tin đánh bạc dưới hình thức ghi số đề cho U có nick "Ngoc Yên" với nội dung "Da,mb,18,65,61,50n,bl,165,150n,261,50n" có nghĩa là đặt cược số đá đài miền Bắc ngày 27/10/2023, đặt cược các con số 18,65,61 số tiền 50.000 đồng, số tiền đặt cược là 50.000 x 6 vòng x 27 lô x 0,78 (do trừ tiền huê hồng) = 6.318.000 đồng, tính chẵn là 6.300.000 đồng. Bao lô con số 165 số tiền 150.000 đồng, số tiền đặt cược là 150.000 x 20 lô x 0,78 (do trừ tiền huê hồng) = 2.340.000 đồng, tính chẵn là 2.300.000 đồng. Bao lô con số 261 số tiền 50.000 đồng, số tiền đặt cược là 50.000 x 20 lô x 0,78 (do trừ tiền huê hồng) = 780.000 đồng, tính chẵn là 800.000 đồng. Tổng số tiền T đánh bạc là 9.400.000 đồng (chín triệu bốn trăm ngàn đồng). Uyên nhắn tin lại "Ok", có nghĩa là đồng ý đánh bạc bán số đề cho T. Nhưng T chưa đưa tiền cho U, đợi sau khi có kết quả xổ số mới giao nhận tiền.

Theo kết quả xổ số miền Bắc ngày 27/10/2023 thì T không trúng cược nên thua hết số tiền đặt cược là 9.400.000 đồng (chín triệu bốn trăm ngàn đồng). Như vậy số tiền dùng vào việc đánh bạc là 12.100.000 đồng.

Đến khoảng 21 giờ 41 phút ngày 27/10/2023, U nhắn tin lại cho T nội dung "Nlo27900-4700= nơ23.200", có nghĩa là do T thiếu tiền U trước đó số tiền 27.900.000 đồng, số tiền T thắng cược trong ngày 27/10/2023 là 4.700.000 đồng, T còn nợ U số tiền 23.200.000 đồng.

Tiến hành làm việc, Lê Thị Bé U khai nhận phù hợp lời khai của Nguyễn Phương T. Kết quả kiểm tra điện thoại của Lê Thị Bé U: phần tin nhắn của mạng Zalo tên "Ngoc Yên" không có tin nhắn đến nick tên "P". Bé U khai nhận: các tin nhắn mua số đề của T vào ngày 27/10/2023, sau khi tham gia đánh bạc với T xong thì đến khoảng 22 giờ 00 ngày 27/10/2023 U đã xoá các tin nhắn với T. U cũng xoá kết bạn Zalo với T.

Vật chứng thu giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Z Flip 4 màu xám đen, T sử dụng vào việc phạm tội.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Flip 5 màu xanh đen và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen: là tài sản riêng của T, không sử dụng vào việc phạm tội.

- 01 điện thoại di động hiệu hiệu Samsung Galaxy A 32 màu xanh, Bé U sử dụng vào việc phạm tội.

Tại bản cáo trạng số 115/CT-VKSHM ngày 29/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Phương T, Lê Thị Bé U về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, những tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo đã đề nghị:

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Phương T, Lê Thị Bé U phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Phương T từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 36 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Thị Bé U từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm cải tạo không giam giữ.

- Về vật chứng của vụ án:

+ Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Flip 4 màu xám đen thu giữ của T; 01 điện thoại di động hiệu hiệu Samsung Galaxy A 32 màu xanh thu giữ của U do dùng vào việc phạm tội.

+ Trả lại cho Nguyễn Phương T: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Flip 5 màu xanh đen và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen là tài sản riêng của T, không sử dụng vào việc phạm tội.

- Buộc bị cáo Nguyễn Phương T nộp lại số tiền dùng để đánh bạc là 16.300.000 (mười sáu triệu ba trăm ngàn) đồng và bị cáo Lê Thị Bé U nộp lại số tiền dùng để đánh bạc là 21.000.000 (hai mươi mốt triệu) đồng để sung ngân sách Nhà nước.

- Về án phí: Đề nghị buộc các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Căn cứ lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 27/10/2023, Nguyễn Phương T và Lê Thị Bé U đã có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức mua bán số đề, số tiền dùng vào việc đánh bạc cụ thể: Đài Miền Trung là 29.800.000 đồng, đài Miền Bắc là 12.100.000 đồng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Phương T, Lê Thị Bé U đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố để xét xử các bị cáo theo điều luật đã viện dẫn trên là đúng người, đúng tội, nên buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, góp phần làm tăng tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến nếp sống văn hóa của nhân dân và tình hình an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Các bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì vụ lợi vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp

dụng hình phạt tương xứng với tính chất mức độ phạm tội mà các bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục riêng cho các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong ngày 27/10/2023, các bị cáo tham gia đánh bạc bằng hình thức mua bán số đề 02 lần, cụ thể: đài miền Trung vào lúc 16 giờ 43 phút và đài miền Bắc vào lúc 17 giờ 43 phút. Do đó bị cáo T, bị cáo U phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Phương T, Lê Thị Bé U đã "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho các bị cáo. Ngoài ra, các bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo là phù hợp.

Trong vụ án này, cả hai bị cáo Nguyễn Phương T và Lê Thị Bé U đều phạm tội ít nghiêm trọng và được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Trong thời gian cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo Nguyễn Phương T lại thực hiện hành vi phạm tội mới bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Q ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 649/QĐ-CQCSĐT-HS ngày 04/12/2023, Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Phương T số 439/QĐ-CQCSĐT-HS ngày 04/12/2023; vụ án hiện đang được chuyển đến Cơ quan Điều tra – Công an Thành phố Hồ Chí Minh để điều tra theo thẩm quyền theo Quyết định chuyển vụ án số 24/QĐ-VKS Q8 ngày 13/6/20240. Điều này thể hiện ý thức xem thường pháp luật nên cần cách ly bị cáo T ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

Đối với bị cáo Lê Thị Bé U phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian cấm đi khỏi nơi cư trú bị cáo không vi phạm các quy định của địa phương; bị cáo có nhân thân tốt; bị cáo tham gia đánh bạc cùng với bị cáo Nguyễn Phương T, được bị cáo T nhờ ghi số đề nhưng thực tế chưa nhận tiền cá cược từ bị cáo T; Bị cáo có thời gian bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ công an huyện Hóc Môn nên cũng nhận thấy được lỗi lầm của mình và xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng có tác dụng cải tạo, giáo dục nên áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Flip 4 màu xám đen thu giữ của T; 01 điện thoại di động hiệu hiệu Samsung Galaxy A 32 màu xanh thu giữ của U do dùng vào việc phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Phương T: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Z Flip 5 màu xanh đen và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen là tài sản riêng của T, không sử dụng vào việc phạm tội.

[7] Về số tiền dùng để đánh bạc: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T khai tham gia đánh bạc 02 lần với số tiền là 16.300.000 đồng và bị cáo U tham gia đánh bạc với số tiền là 21.000.000 đồng nên cần buộc bị cáo T nộp lại

số tiền 16.300.000 đồng và bị cáo U nộp lại số tiền 21.000.000 đồng để nộp sung ngân sách Nhà nước.

[8] Về nghĩa vụ chịu án phí: Các bị cáo T, U phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phương T 01 (một) năm tù về tội "Đánh bạc";

Thời hạn tù tính từ ngày 05/12/2023, được khấu trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 31/10/2023 đến ngày 07/11/2023.

2/ Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 36; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lê Thị Bé U 01 (một) năm 08 (tám) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc". Được khấu trừ thời gian tạm giữ trước đó từ ngày 31/10/2023 đến ngày 07/11/2023 là 08 (tám) ngày, được quy đổi thành 24 ngày cải tạo không giam giữ.

Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Lê Thị Bé U cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo Lê Thị Bé U có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh trong việc giám sát, giáo dục bị cáo Lê Thị Bé U.

Trong thời gian chấp hành án, bị cáo Lê Thị Bé U phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ một phần thu nhập là 10% để sung quỹ Nhà nước. Việc khấu trừ thu nhập được thực hiện hàng tháng.

Trường hợp bị cáo Lê Thị Bé U không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động cộng dồn không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

3/ Căn cứ vào Điều 329 Bộ Luật tố tụng hình sự;

Tạm giam bị cáo Nguyễn Phương T 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

4/ Căn cứ vào Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Buộc bị cáo Nguyễn Phương T nộp lại số tiền dùng để đánh bạc là 16.300.000 (Mười sáu triệu ba trăm ngàn) đồng và bị cáo Lê Thị Bé U nộp lại số tiền dùng để đánh bạc là 21.000.000 (Hai mươi mốt triệu) đồng để sung ngân sách Nhà nước.

- Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Z Flip 4 màu xám đen thu giữ của T; 01 điện thoại di động hiệu hiệu Samsung Galaxy A 32 màu xanh thu giữ của U do dùng vào việc phạm tội.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Phương T: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Z Flip 5 màu xanh đen và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen là tài sản riêng của T, không sử dụng vào việc phạm tội.

(Vật chứng nêu trên hiện đang giữ tại kho vật chứng thuộc Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn theo Quyết định chuyển vật chứng số 100/QĐ-VKS-HS ngày 27/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn và Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/3/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn).

5/ Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Các bị cáo Nguyễn Phương T, Lê Thị Bé U mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6/ Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Các bị cáo Nguyễn Phương T, Lê Thị Bé U có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Nhà tạm giữ Công an H. HM;
- Cơ quan điều tra Công an H. HM;
- Chi cục THADS H.HM;
- UBND xã X, huyện H, TP.HCM;
- Các bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Mỹ Linh